ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 157/TB-UBND	*Đại Đồng, ngày 18 tháng 08 năm 2026*

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai Thông báo thu hồi đất của hộ gia đình cá nhân để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng trên địa phận xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 31/07/2026 của Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để thực hiện dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, địa phận xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 171/TB-UBND đến số 200/TB-UBND ngày 17/08/2026 của Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, địa phận xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên.

Uỷ ban nhân dân xã Đại Đồng tiến hành niêm yết, công khai thông báo thu hồi đất của hộ gia đình cá nhân để thực hiện dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng trên địa phận xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên kể từ ngày 18/8/2026, địa điểm tại:

1. Trụ sở UBND xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
2. Nhà văn hóa thôn Mễ Đình, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
3. Nhà văn hóa thôn Đại Từ, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên.

(Có danh sách người có đất thu hồi đất kèm theo)

Giao phòng Văn hóa - Xã hội xã đăng tải trên cổng thông tin điện tử xã Đại Đồng, trung tâm dịch vụ tổng hợp xã, cơ sở thôn Mễ Đình, thôn Đại Từ thông báo trên loa đài truyền thanh và các phương tiện thông tin đại chúng để các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được biết./.

Nơi nhận:
- Hội đồng GPMB;
- Phòng văn hóa - xã hội;
- Phòng Kinh tế xã;
- Ban quản lý dự án ĐTXD xã;
- Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã;
- Cơ sở thôn Mễ Đình, thôn Đại Từ;
- Các hộ gia đình có đất thu hồi;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trịnh Văn Chương

UỶ BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐẠI ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Danh sách công khai người đang sử dụng đất khi nhà nước thu hồi để thực hiện dự án tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng

(Kèm theo thông báo số 157/TB-UBND ngày 18 tháng 08 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng về việc niêm yết công khai Thông báo thu hồi đất tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng)

STT	Đại diện người có đất thu hồi	Theo trích lục BĐ do Văn phòng đăng ký đất đai số 1 lập ngày 17/7/2026		Loại đất	Diện tích thu hồi (m²)	Thông báo thu hồi đất số
		Số tờ	Số thửa			
I. Các hộ dân thôn Mễ Đình						
1	**Nguyễn Văn Sỹ**	43	613	LUC	14,3	171/TB-UBND
	Nguyễn Thị Xuân					
	Nguyễn Văn Thành					
	Nguyễn Quang Vịnh					
	Đỗ Thị Liêm					
2	**Đỗ Đình Tùy**	43	624	LUC	47,5	172/TB-UBND
	Phùng Thị Kẹo					
	Đỗ Khánh Diên					
	Đỗ Thị Soan					
	Đỗ Hữu Hồng					
	Đỗ Thị Quyên					
3	**Đặng Văn Khải**	43	637	LUC	15,7	173/TB-UBND
	Nguyễn Thị Phượng					
	Đặng Văn Thương					
	Đặng Văn Long					
4	**Nguyễn Sĩ Đông**	43	638	LUC	8,4	174/TB-UBND
5	**Đỗ Xuân Thành**	43	640	LUC	23,2	175/TB-UBND
	Đặng Thị Tỉnh					
	Đỗ Văn Lũy					
	Đỗ Văn Kiên					
6	**Khúc Thị Hiền(Ngọc)**	43	641	LUC	10,7	176/TB-UBND
	Nguyễn Văn Tác					
	Phạm Thị Tùng					
	Nguyễn Trọng Dương					
	Nguyễn Trọng Đạt					
7	**Phùng Văn Sưu**	43	660	LUC	22	177/TB-UBND
	Phùng Văn Khanh					
	Đặng Thị Thanh					
	Phùng Văn Nhì					

	Nguyễn Thị Thư					
	Đặng Thị Tâm					
8	**Đặng Văn Nhu**	45	8	LUC	8,9	178/TB-UBND
9	**Đỗ Văn Trực**	43	662	LUC	22,4	179/TB-UBND
	Đỗ Văn Trưởng					
	Đặng Thị Du					
	Phùng Thị Tứ					
	Đỗ Thị Thành					
	Đỗ Thị Hòa					
	Tổng cộng (I)				**173,1**	
II. Các hộ dân thôn Đại Từ						
1	**Đặng Văn Bình**	12	1059		124,7	180/TB-UBND
	Khúc Thị Dinh					
	Đặng Văn Duy					
	Đặng Văn Hưng					
	Đặng Văn Đông					
2	**Đặng Văn Vàng**	12	1048		354,5	181/TB-UBND
	Phạm Thị Nụ					
	Đặng Văn Vượng					
	Đặng Thị Vững					
3	**Lê Thị Nghê**	12	1011		19,6	182/TB-UBND
	Nguyễn Văn Sửa					
4	**Ngô Quang Thảo**	12	917		265,2	183/TB-UBND
	Đặng Thị Bình					
	Ngô Quốc Hải					
	Nguyễn Thị Cống					
	Ngô Thị Vân Anh					
5	**Nguyễn Thị Ký**	12	971		57,5	184/TB-UBND
	Lê Thị Miền					
	Lê Văn Uẩn					
	Lê Thị Chung					
6	**Nguyễn Văn Đạt**	12	1020		38,9	185/TB-UBND
	Vương Thị Cúc					
7	**Nguyễn Văn Điểm**	12	1021		58,3	186/TB-UBND
	Nguyễn Thị Tĩnh					
8	**Nguyễn Văn Doan**	12	972		35,6	187/TB-UBND
9	**Nguyễn Văn Dũng**	12	1012		21,5	188/TB-UBND
	Trịnh Thị Hằng					
10	**Nguyễn Văn Quyền**	12	1013		14	189/TB-UBND
11	**Nguyễn Văn Thao**	12	1014		20,1	190/TB-UBND

12	**Nguyễn Văn Thìn**	12	973		22,1	191/TB-UBND
	Nguyễn Thị Láng					
	Nguyễn Thị Thắm					
	Nguyễn Thị Khạc					
13	**Nguyễn Văn Thọ**	12	1010		301,5	192/TB-UBND
14	**Nguyễn Văn Thủy**	12	1089		8,4	193/TB-UBND
	Phạm Thị Vinh					
	Nguyễn Thị Thúy					
	Nguyễn Thị Huế					
	Nguyễn Văn Quỳnh					
15	**Nguyễn Ngọc Hùng**	11	527		677	194/TB-UBND
	Nguyễn Thị Ngọc Bích					
	Đào Thị Yên					
16	**Trịnh Văn Trái**	11	526		146,8	195/TB-UBND
	Phùng Thị Đủi					
	Trịnh Văn Đại					
	Trịnh Văn Đạt					
17	**Trịnh Văn Đại**	11	530		136,2	196/TB-UBND
	Nguyễn Thị Huệ					
	Trịnh Văn Điệp					
	Trịnh Văn Đạt					
	Trịnh Thị Lan					
18	**Nguyễn Thị Duyệt**	11	564		31,7	197/TB-UBND
	Trịnh Văn Trù					
	Trịnh Văn Thực					
	Nguyễn Thị Yến					
19	**Nguyễn Văn Một**	11	606		169,4	198/TB-UBND
	Phạm Thị Hợi					
	Nguyễn Văn Thắng					
20	**Nguyễn Văn Thống**	11	661		161,2	199/TB-UBND
	Lê Thị Bắc					
	Nguyễn Văn Nhữ					
	Nguyễn Thị Đượm					
21	**Lê Văn Sông**	11	687		16,5	200/TB-UBND
	Triệu Thị Nga					
	Lê Thị Thúy					
	Lê Thị Quỳnh					
Tổng cộng (II)					**2680,7**	
Tổng cộng (I) + (II)					**2853,8**	